

Phụ lục
NỘI DUNG CẢI THIỆN CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ VÀ HÀNH CHÍNH CÔNG CỦA TỈNH ĐỒNG THÁP NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
Chỉ số PAPI tổng hợp	10-80 điểm	41.32	1.09	42.41			
Chỉ số nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở	1-10 điểm	3.93	0.23	4.16			
1.1: Tri thức công dân	0.25-2.5 điểm	0.73	0.16	0.89	Thông tin tuyên truyền đầy đủ các chính sách hiện hành và các vị trí lãnh đạo của địa phương bằng hình thức phù hợp (Trang Thông tin điện tử; truyền thanh; các buổi tiếp xúc, đối thoại; tiếp công dân; các cuộc họp chi bộ, hội, câu lạc bộ, họp tác xã, tổ dân phố,...).	UBND cấp huyện, cấp xã	Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, Sở Nội vụ
1.2: Cơ hội tham gia	0.25-2.5 điểm	1.01	0.04	1.05	- Thông tin để người dân nắm được các quy định về: Quyền cử tri được đi bầu để chọn đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh; tuân thủ đầy đủ các quy định về tổ chức bầu cử, bảo đảm thực hiện nguyên tắc "mỗi người một lá phiếu" giảm thiểu tình trạng bầu hộ, bầu thay; kỳ bầu cử Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND vào năm 2021, nhiệm kỳ 2021 - 2026; nhiệm kỳ của Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND, trường ấp/khóm là 5 năm; chức danh Chủ tịch UBND cấp xã do HĐND cấp xã bầu; quyền tham gia đóng góp ý kiến xây dựng chính quyền địa phương; tham gia vào quản lý xã hội... - Tạo điều kiện cho người dân tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội, đoàn thể, các tổ chức xã hội, hội, nhóm, câu lạc bộ tự lập.		
1.3: Chất lượng bầu cử	0.25-2.5 điểm	1.05	0.01	1.06	Thông tin để người dân nắm được các quy định về: - Phải có từ hai ứng cử viên trở lên để bầu trưởng ấp/khóm; - Cử tri đại diện hộ gia đình trong ấp/khóm đều được mời đi bầu cử; - Việc bầu cử được tổ chức theo hình thức bỏ phiếu kín; - Danh sách người trúng cử trưởng ấp/khóm được niêm yết công khai.		

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1.4: Đóng góp tự nguyện	0.25-2.5 điểm	1.14	0.02	1.16	Khi có chủ trương xây dựng mới/tu sửa công trình công cộng tại địa phương cần thông tin đầy đủ, tạo điều kiện cho người dân tham gia đóng góp ý kiến đối với chủ trương đó và cả quá trình thiết kế công trình, tham gia giám sát việc thực hiện. Người dân sẽ hiểu được ý nghĩa, lợi ích của công trình mang lại sau khi hoàn thành, từ đó sẽ tăng tỷ lệ người dân tham gia đóng góp. Bên cạnh đó, phải thực hiện đúng các quy định về huy động sự đóng góp tự nguyện; việc đóng góp của người dân phải được ghi chép đầy đủ vào sổ sách.		Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan
Chỉ số nội dung 2: Công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách	1-10 điểm	4.67	0.17	4.84			
2.1: Tiếp cận thông tin	0.25-2.5 điểm	0.81	0.01	0.82	- Thực hiện tốt các nội dung công khai và các hình thức công khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. - Tuyên truyền về Trang Thông tin điện tử của địa phương, số điện thoại tiếp nhận thông tin. Đồng thời, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cần xử lý kịp thời các thông tin đã tiếp nhận; phản hồi thông tin về chính sách, pháp luật cho người dân một cách nhanh chóng, chính xác.	UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan
2.2: Công khai danh sách hộ nghèo	0.25-2.5 điểm	1.34	0.10	1.44	- Thực hiện đúng quy định về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều. - Thông tin cho người dân biết về chuẩn nghèo ở đô thị và nông thôn trên địa bàn Tỉnh; công khai danh sách hộ nghèo 12 tháng qua và các chế độ, chính sách của hộ nghèo được hưởng bằng nhiều hình thức để người dân biết (qua đài, trạm truyền thanh, niêm yết danh sách tại trụ sở UBND cấp xã, tại ấp/khóm,...). - Rà soát, bổ sung những hộ thực tế rất nghèo nhưng chưa được đưa vào danh sách hộ nghèo và đưa ra khỏi danh sách những hộ thực tế không nghèo hoặc đã thoát nghèo; đồng thời, thông tin kịp thời cho người dân biết.		Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp
2.3: Công khai thu, chi ngân sách cấp xã/phường	0.25-2.5 điểm	1.21	0.02	1.23	- Thực hiện đúng Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 13/2/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách cấp xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn. - Công bố công khai thu chi ngân sách cấp xã bằng nhiều hình thức (đài, trạm truyền thanh, niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại ấp/khóm,...); bảo đảm tính chính xác của thông tin về thu chi ngân sách đã công bố.		Sở Tài chính

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
2.4: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất	0.25-2.5 điểm	1.31	0.04	1.35	- Thực hiện đúng các quy định về lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. - Thông tin cho người dân biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hiện thời của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh bằng nhiều hình thức (đài, trạm truyền thanh, công khai tại trụ sở UBND cấp xã, tại ấp/khóm,...); thực hiện lấy ý kiến đóng góp của người dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và thông tin cho người dân về việc tiếp thu các ý kiến đóng góp của họ. - Công tác thu hồi, đền bù bảo đảm đúng quy định: Thông báo cho người dân biết về mục đích sử dụng đất khi thực hiện thu hồi đất; đất bị thu hồi được sử dụng đúng với mục đích quy hoạch ban đầu. Bảo đảm công tác thu hồi, đền bù không ảnh hưởng bất lợi đến cuộc sống của người dân. - Thông tin cho người dân biết về việc Bảng giá đất hằng năm sau khi được UBND Tỉnh ban hành được niêm yết công khai tại trụ sở UBND cấp xã, Cổng Thông tin điện tử của Tỉnh, Trang Thông tin điện tử của ngành và các hình thức khác. - Công khai thông tin về quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn mới.	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
Chỉ số nội dung 3: Trách nhiệm giải trình với người dân	1-10 điểm	4.00	0.10	4.10			
3.1: Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	0.33-3.33 điểm	1.99	0.03	2.02	- Tuyên truyền cho công dân biết về Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp, đây là nơi tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến quá trình giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), thông tin các vấn đề về kinh tế - xã hội, dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích... - Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân đối với các vấn đề dân sinh, các khúc mắc trong đời sống hằng ngày. - Khuyến khích người dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền. Lắng nghe, tiếp thu các đóng góp, phản ánh của người dân. - Thực hiện tốt chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân thông qua các buổi tiếp xúc cử tri và chế độ tiếp công dân định kỳ theo quy định; nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của Nhân dân về công tác quản lý, điều hành, về thái độ và phong cách làm việc của cán bộ, công chức ở cơ sở, bằng nhiều hình thức tiếp xúc, đối thoại như: Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, Chương trình đối thoại với Nhân dân trên sóng phát thanh...	Các sở, ngành Tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; các cơ quan, đơn vị có liên quan

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3.2: Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân	0.33-3.33 điểm	0.47	0.02	0.49	Chính quyền địa phương tích cực, chủ động: - Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Luật Tiếp công dân. - Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết tốt những khúc mắc của người dân. - Gặp gỡ, tiếp xúc với người dân thông qua các cuộc họp dân thường xuyên hoặc bất thường. - Tiếp thu và phúc đáp đầy đủ những đề xuất, kiến nghị của người dân.		Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp
3.3: Tiếp cận dịch vụ tư pháp	0.33-3.33 điểm	1.54	0.05	1.59	- Tạo điều kiện để Ban Thanh tra nhân dân ở cấp xã hoạt động hiệu quả, đi vào thực chất, nhất là trong thực hiện các nhiệm vụ được giao như: Giám sát việc thực hiện chính sách; bảo đảm các khiếu nại, tố cáo được giải quyết và giám sát việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022. - Thông tin, tuyên truyền để người dân biết về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Thanh tra nhân dân được Nhân dân bầu. - UBND các cấp bảo đảm cơ sở vật chất, các điều kiện khác nhằm nâng cao chất lượng tiếp cận pháp luật của người dân tại địa phương, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Tư pháp; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp
Chỉ số nội dung 4: Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	1-10 điểm	6.96	0.08	7.04			
4.1: Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	0.25-2.5 điểm	1.71	0.02	1.73	Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Đồng thời, thông tin tuyên truyền đến người dân về trách nhiệm của đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp và quyền, trách nhiệm của người dân khi thực hiện thủ tục hành chính.	Thanh tra Tỉnh, Văn phòng UBND Tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, có liên quan

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
4.2: Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công	0.25-2.5 điểm	2.03	0.03	2.06	- Đối với lĩnh vực y tế: Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, điều hành cơ sở khám, chữa bệnh. Trong đó, tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; tuyên truyền, bồi dưỡng về y đức, quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế; tuyên truyền các hình thức tiếp nhận ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân khi sử dụng dịch vụ. - Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, điều hành cơ sở giáo dục tiêu học công lập. Trong đó, tăng cường thanh tra, kiểm tra; tuyên truyền các kênh tiếp nhận thông tin của người dân đối với cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục, đội ngũ giáo viên của các trường tiểu học trên địa bàn, xử lý kịp thời các vụ việc, hành vi tiêu cực; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên tiểu học.	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
4.3: Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công	0.25-2.5 điểm	1.35	0.01	1.36	- Thực hiện công tác tuyển dụng người vào làm việc trong cơ quan nhà nước phải bảo đảm nguyên tắc: Công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật. - Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.	Các sở, ngành Tỉnh; Sở Nội vụ; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan
4.4: Quyết tâm chống tham nhũng của chính quyền địa phương	0.25-2.5 điểm	1.87	0.02	1.89	- Tuyên truyền để người dân biết về Luật Phòng, chống tham nhũng để mạnh dạn tố cáo hành vi vi phạm, đòi hỏi lộ. - Chính quyền quyết tâm phòng, chống tham nhũng và xử lý nghiêm túc vụ việc tham nhũng ở địa phương.	Thanh tra Tỉnh Sở Tư pháp	Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; UBND cấp huyện
Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công	1-10 điểm	7.31	0.15	7.46			
5.1: Dịch vụ chứng thực, xác nhận của chính quyền	0.33-3.33 điểm	2.39	0.08	2.47	- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tránh để xảy ra tình trạng trễ hạn, quá hạn hoặc chất lượng giải quyết thủ tục hành chính chưa được bảo đảm. Thực hiện tốt việc gửi thư xin lỗi đối với những hồ sơ trễ hạn và quá hạn; - Thường xuyên kiểm tra thái độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên		

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
5.2: Thủ tục liên quan đến giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	0.33-3.33 điểm	2.45	0.06	2.51	chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, nhất là đối với công chức trực tiếp tiếp nhận và trả kết quả cho người dân; thực hiện bảo đảm việc hướng dẫn bổ sung hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân. - Thực hiện tốt việc niêm yết công khai quy trình giải quyết các thủ tục hành chính và các mức phí, lệ phí phải nộp; - Tăng cường tuyên truyền về hiệu quả của công tác cải cách thủ tục hành chính hiện nay. Quan tâm tăng cường tuyên truyền và hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính; - Nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính; - Quan tâm hơn nữa việc tiếp nhận, xử lý các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức; - Tiếp tục quan tâm rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính.	Các sở, ngành Tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
5.3: Dịch vụ hành chính cấp xã/phường	0.33-3.33 điểm	2.47	0.01	2.48			
Chỉ số nội dung 6: Cung ứng dịch vụ công	1-10 điểm	7.25	0.08	7.33			
6.1: Y tế công lập	0.25-2.5 điểm	1.89	0.03	1.92	- Thông tin, tuyên truyền về quy định trẻ em dưới 6 tuổi được miễn phí khám chữa bệnh, người nghèo được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế, tác dụng của thẻ bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh; - Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh tại bệnh viện tuyến huyện; - Thực hiện các giải pháp khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành; - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ người dân (thực hiện theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 về Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam) như sau: - Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường; - Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện; - Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt; - Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý; - Người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ với các khoa, phòng và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện.	Sở Y tế	Bảo hiểm xã hội Tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
6.2: Giáo dục tiểu học công lập	0.25-2.5 điểm	1.40	0.03	1.43	- Tuyên truyền về quy định miễn học phí cho học sinh tiểu học công lập tại địa phương (không kể những khoản đóng góp xây dựng trường và các khoản đóng góp theo quy định). - Nâng cao chất lượng dạy và học giáo dục tiểu học công lập. - Khắc phục các hiện tượng tiêu cực trong ngành. - Tăng cường mối liên hệ chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh học sinh. - Cải thiện các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản phục vụ dạy và học trong nhà trường. - Tổ chức khảo sát đo lường sự hài lòng của phụ huynh học sinh và người dân đối với chất lượng giáo dục ở các trường tiểu học công lập.	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan
6.3: Cơ sở hạ tầng căn bản	0.25-2.5 điểm	2.09	0.01	2.10	- Bảo đảm cung cấp đầy đủ các điều kiện sống cơ bản cho người dân như: Điện sinh hoạt; đường giao thông nông thôn được trải nhựa; nước sạch cho sinh hoạt tối tận nhà; bảo đảm dịch vụ thu gom rác thải thường xuyên (hằng ngày). - Tuyên truyền ý thức bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng vệ sinh môi trường; tuyên truyền ý thức bảo vệ sức khỏe cho người dân.	UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường
6.4: An ninh, trật tự khu dân cư	0.25-2.5 điểm	1.88	0.01	1.89	- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa chính quyền cơ sở, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. - Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm: Trộm cắp xe, móc túi, cướp giật tài sản, trộm đột nhập vào nhà, hành hung.	Công an Tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan
Chỉ số nội dung 7: Quản trị môi trường	1-10 điểm	4.29	0.06	4.35			
7.1: Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường	0.33-3.33 điểm	1.05	0.01	1.06	- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 06/3/2017 của UBND Tỉnh thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. - Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về bảo vệ môi trường; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, phổ biến các văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn cho các cán bộ phụ trách các cấp và chủ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường, mô hình tự quản về bảo vệ môi trường hiệu quả ở địa phương.		

Nội dung	Thang điểm	Kết quả năm 2023	Số điểm tăng tối thiểu	Chỉ tiêu thực hiện năm 2024	Nhiệm vụ/giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
7.2: Chất lượng không khí	0.33-3.33 điểm	1.82	0.02	1.84	- Triển khai, vận hành hiệu quả Hệ thống tiếp nhận, tích hợp và công bố dữ liệu quan trắc môi trường tỉnh Đồng Tháp (giám sát chất lượng nước thải tự động đối với các cơ sở có lưu lượng xả thải từ 1.000 m3/ngày đêm trở lên). - Xây dựng và triển khai thực hiện các biện pháp phân loại rác thải, thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trên địa bàn tỉnh. Tập trung thực hiện các giải pháp để nâng cao tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải y tế, chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại, chất thải trong nông nghiệp, nông thôn phát sinh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện, cấp xã
7.3: Chất lượng nước	0.33-3.33 điểm	1.41	0.03	1.44	- Vận hành hoạt động các khu xử lý rác tập trung đã đầu tư theo quy hoạch; đồng thời, tiến hành các thủ tục đóng cửa các bãi rác tạm, nằm ngoài quy hoạch. - Bảo vệ môi trường trong nuôi trồng thủy sản. - Tuyên truyền ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, các biện pháp phân loại rác thải; tuyên truyền ý thức bảo vệ sức khỏe cho người dân.		
Chỉ số nội dung 8: Quản trị điện tử	1-10 điểm	2.92	0.22	3.14			
8.1: Sử dụng Cổng Thông tin điện tử của chính quyền địa phương	0.33-3.33 điểm	0.47	0.04	0.51	- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và tổ chức tập huấn cho người dân biết sử dụng Internet. - Tuyên truyền và hướng dẫn cho người dân biết cách sử dụng Cổng Thông tin điện tử Tỉnh và các Trang Thông tin điện tử của địa phương, trong đó có việc đăng tải lấy ý kiến người dân về các dự thảo chính sách, pháp luật. Thông tin trên Cổng/Trang Thông tin điện tử phải rõ ràng, dễ hiểu.	Sở Thông tin và truyền thông	UBND cấp xã, UBND cấp huyện, Văn phòng UBND Tỉnh (Cổng TTĐT Tỉnh)
8.2: Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương	0.33-3.33 điểm	2.02	0.16	2.18	- Cải tiến các Trang Thông tin điện tử cũng như Cổng Dịch vụ công nhằm hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dễ dàng hơn, tăng tính thân thiện với người dùng, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.		
8.3: Phục đáp của chính quyền qua Cổng Thông tin điện tử	0.33-3.33 điểm	0.42	0.02	0.44	- Tăng cường các phương thức tương tác với người dân qua ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin bảo đảm thuận tiện, kịp thời, chất lượng và hiệu quả cao. - Triển khai hiệu quả việc thực hiện Chính quyền điện tử trên địa bàn Tỉnh.		